

Bản án số: **62/2022/HS-PT**

Ngày: 23-5-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa Phiên tòa: Ông Phan Ngọc Minh

- Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Bé

Bà Lê Thị Mỹ Giang

- Thư ký Phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Việt Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:
Ông Lương Thanh Tú - Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 65/2022/TLPT-HS ngày 14 tháng 3 năm 2022 đối với các bị cáo Nguyễn Thanh Th, Đinh S, Đinh Văn S1, Đinh P, Đinh P1, Đinh Văn S2, Đinh Phi H, Nguyễn Hồng V do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2022/HS-ST ngày 19/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện SH, tỉnh Quảng Ngãi.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Thanh Th; sinh ngày 26 tháng 02 năm 1989 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn GD, xã SL, huyện SH, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh L và bà Nguyễn Thị H; Vợ: Phạm Thị N; con: Có 01 con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/9/2021 đến ngày 25/9/2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn, bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Đinh S; sinh ngày 06 tháng 11 năm 1994 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn BN, xã SL, huyện SH, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Nông; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Hre; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Ng và bà Đinh Thị H; Vợ: Đinh Thị D, con: Có 02 con sinh năm 2012 và 2019; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/9/2021 đến ngày 25/9/2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn, bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Đinh Văn S1**; sinh ngày 16 tháng 8 năm 1998 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn BN, xã SL, huyện SH, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Hre; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Ng và bà Đinh Thị H; Vợ: Đinh Thị T, con: Có 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: **Đinh P**; sinh ngày 01 tháng 01 năm 1986 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn ĐA, xã SL, huyện SH, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Hre; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh K và bà Đinh Thị H1; Vợ: Đinh Thị Xuân Q, con: Có 02 con sinh năm 2008 và 2015; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/9/2021 đến ngày 25/9/2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn, bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

5. Họ và tên: **Đinh P1**; sinh ngày 02 tháng 10 năm 1985 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn BN, xã SL, huyện SH, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Hre; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh R và bà Đinh Thị D1; Vợ: Đinh Thị Th, con: Có 02 con sinh năm 2008 và 2014; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/9/2021 đến ngày 25/9/2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn, bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

6. Họ và tên: **Đinh Văn S2**; sinh ngày 18 tháng 01 năm 1998 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn Làng Gung, xã Sơn Cao, huyện SH, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Hre; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Nh và bà Đinh Thị KR; Vợ: Đinh Thị Q, con: Có 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/9/2021 đến ngày 25/9/2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn, bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

7. Họ và tên: **Đinh Phi H**; sinh ngày 20 tháng 6 năm 1998 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn BN, xã SL, huyện SH, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Hre; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Hồng D và bà Đinh Thị R; Vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/9/2021 đến ngày 25/9/2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn, bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

8. Họ và tên: Nguyễn Hồng V; sinh ngày 05 tháng 8 năm 1999 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn BN, xã SL, huyện SH, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Nông; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Nh và bà Võ Thị Y; Vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/9/2021 đến ngày 27/9/2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn, bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho các bị cáo Đinh Văn S2, Đinh P, Đinh P1:* Ông Bùi Phú V – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt.

- *Người bào chữa cho các bị cáo Đinh S, Đinh Phi H, Đinh Văn S1:* Bà Bùi Thị Thuyết A – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Ngãi; có mặt.

- *Người phiên dịch:* Phạm Minh Đ – Cán bộ hưu trí; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 15/9/2021, tại quán bida của ông Nguyễn Văn N (Ở Thôn BN, xã SL), Nguyễn Thanh Th gọi điện thoại cho Đinh S rủ Đinh S vào núi ĐA, thuộc Thôn ĐA, xã SL che lán trại cho các đối tượng đến đánh bạc để thu tiền xâu, thì S đồng ý. S về nhà lấy 02 tấm bạt màu xanh, 01 chiếc chiếu nhựa, 01 cái đĩa nhựa, 01 bóng đèn điện, 01 bình ắc quy điện, mua 04 bộ bài tây 52 lá rồi sử dụng xe mô tô biển kiểm soát 76E1-341.XX của S chở vào núi ĐA che lán trại làm địa điểm đánh bạc.

Sau khi S che lán trại xong, vào khoảng 20 giờ cùng ngày, Th rủ Đinh P1, Đinh Văn S1, Đinh P và Đinh Văn S2 là những người đang đánh bi da tại quán ông N đến địa điểm của S và Th đã chuẩn bị sẵn để đánh bạc thì tất cả đồng ý. Th chở P; Đinh Văn S1 chở P1, Đinh Văn S2 tự điều khiển xe cùng đến địa điểm nơi S đã chuẩn bị sẵn rồi S2, P, P1, S1 đánh bài cào tổ thắng thua bằng tiền.

Về cách thức đánh bài cào tổ và ăn chia thắng thua, S2, P, P1, S1 quy ước với nhau như sau: Sử dụng bộ bài tây 52 lá, mỗi người chơi được rút tối đa 03 lá bài. Cách tính điểm là theo thứ tự từ cao đến thấp: Điểm cao nhất là khi mở bài có ba lá “A” còn gọi là ba trùng “xì”, đến ba trùng “K”, “Q”, “J”, “10”, ..., “2”, rồi đến ba cây tiên (là các lá bài từ “J”, “Q”, “K”, ba cây tiên không nhất thiết phải trùng nhau), tiếp đó là đến cộng điểm của ba lá bài và lấy số ở hàng đơn vị để tính điểm, cao nhất là 9 điểm, thấp nhất là 0 điểm (gọi là bù). Khi bắt đầu chơi bài, mỗi người chơi tự rút cho mình 1 lá bài và để ngửa ra xem, ai có lá bài cao nhất thì được quyền rút trước lá bài thứ 02 để xem rồi úp lại không cho

những người đánh bạc khác biết và được quyền đặt cược tiền (kêu tài) từ 50.000 đồng đến 500.000 đồng, những người còn lại tiếp tục rút lá bài thứ 02 xem rồi úp lại. Sau khi xem bài, ai cảm thấy điểm bài mình nhỏ, không tiếp tục tham gia thì úp bài chờ đánh ván mới, những người tham gia đánh bài bỏ ra chiếu bạc bằng số tiền cược (kêu tài) hoặc tổ ngược lại (đặt cược tiền cao hơn), ai đồng ý đánh thì bỏ số tiền ra chiếu bạc bằng với số tiền của người tổ cao nhất, ai không đồng ý thì úp bài và chịu thua số tiền đã tổ. Sau đó những người còn lại tiếp tục rút tiếp lá bài thứ 03 và lật ngửa để cộng điểm, nếu ai cộng điểm của hai lá bài ngửa có điểm cao nhất thì có quyền tổ, ai cảm thấy điểm bài của mình thấp, không tiếp tục tham gia thì úp bài, chịu thua số tiền đã đặt cược trong chiếu bạc, nếu không có ai theo thì người tổ thắng và ăn toàn bộ số tiền trên chiếu bạc. Nếu có người theo thì đặt số tiền ra chiếu bạc bằng với số tiền của người tổ rồi cùng mở lá bài úp để cộng điểm của ba lá bài, ai có điểm bài cao nhất là thắng và ăn toàn bộ số tiền trên chiếu bạc mà các con bạc đã đặt cược, những người còn lại có điểm thấp hơn là thua và thua hết số tiền mà mình đã đặt cược, kết thúc ván bài, tiếp tục như vậy đánh lại ván mới.

Ngoài ra, Th, S, S2, P1, P và S1 còn quy ước nếu người nào thắng bạc mỗi ván từ 500.000 đồng trở lên thì bỏ tiền xâu từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng cho Th và S. Với cách thức đó, S2, P1, P và S1 đánh bạc được khoảng 60 phút thì có Đinh Phi H và Nguyễn Hồng V đến cùng tham gia đánh bạc. Trong lúc đánh bạc thì Đinh Văn S2 điện thoại cho ông Đinh Văn Ng đến để đón S2 về thì Ng đồng ý và sử dụng xe mô tô biển kiểm soát 76M1-192.XX của ông Ng đến địa điểm đánh bạc.

Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, ông Nguyễn Ngọc C và ông Nguyễn Văn L đi chơi về biết được trên núi ĐA có đánh bạc nên ông L sử dụng xe mô tô biển kiểm soát 93H5-07XX chở ông C đến núi ĐA để xem đánh bạc. Đến nơi, ông C tham gia đánh bạc cùng với H, P, P1, V, S2, S1 khoảng 02 đến 03 ván thì thua 450.000 đồng nên ông C không đánh nữa mà ra vị trí để xe mô tô ngồi chơi, còn lại S2, H, P, P1, V và S1 vẫn tiếp tục đánh bạc.

Riêng ông Nguyễn Văn L và ông Đinh Văn Ng chỉ vào xem mà không tham gia đánh bạc; Nguyễn Thanh Th và Đinh S ngồi chờ thu tiền xâu từ các con bạc thắng bạc và không tham gia đánh bạc.

Đinh Văn S2, Đinh P, Đinh P1, Đinh Văn S1, Đinh Phi H và Nguyễn Hồng V đánh bạc đến 23 giờ 15 phút cùng ngày thì bị Công an huyện SH phát hiện bắt giữ Nguyễn Thanh Th và Đinh Văn S2. Tạm giữ tại chiếu bạc số tiền 6.910.000 đồng; 04 bộ bài tây 52 lá trong đó, 03 bộ đã qua sử dụng, 01 bộ chưa sử dụng; 01 cái đĩa nhựa hình tròn, 01 chiếc chiếu nhựa; 02 tấm bạt nhựa màu xanh; 01 bóng đèn led, 01 bình ắc quy nhãn hiệu Dongnai, loại 12v, màu đen; 03 điện thoại di động.

Tạm giữ trên người của Nguyễn Thanh Th 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh trắng, số sim 0392967909; Đinh Văn S2 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu đen; số sim 0388891385.

Kiểm tra xung quanh hiện trường, Cơ quan điều tra đã tạm giữ các xe mô tô có các biển kiểm soát sau: 76E-060.XX; 76E1-341.XX; 76M1-181.XX; 76M1-056.XX; 76M1135.XX; 76M1-138.XX; 93H5-07XX; 76M-192.XX.

Đối với Đinh S, Đinh P, Đinh P1, Đinh Văn S1, Đinh Phi H, Nguyễn Hồng V chạy trốn khỏi hiện trường. Từ ngày 16 đến ngày 22/9/2021 thì S, P, P1, H, V và S1 lần lượt đến Công an huyện SH đầu thú.

Trong quá trình điều tra, truy tố thì Th, S, P, H, P1, S2, V và S1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, cụ thể:

Nguyễn Thanh Th và Đinh S đã chuẩn bị địa điểm, công cụ đánh bạc và thu tiền xâu từ các con bạc được số tiền khoảng 300.000 đồng. Khi bị bắt quả tang, S đã bỏ tiền lại tại hiện trường rồi chạy trốn thoát. Bản thân Th mang theo số tiền 1.110.000 đồng và đã cho Đinh P mượn 1.000.000 đồng để đánh bạc. Còn lại số tiền 110.000 đồng Th mang theo trên người không nhằm mục đích đánh bạc đến khi bị bắt quả tang, do hoảng sợ nên Th đã bỏ số tiền này ra chiếu bạc và bị lập biên bản tạm giữ chung cùng với số tiền đánh bạc.

Đinh Văn S2 mang theo trong người số tiền 1.700.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu đen, số sim 0388891385, S2 sử dụng số tiền 1.700.000 đồng để đánh bạc, S2 thắng bạc hơn 1.000.000 đồng. Khi bị bắt giữ, S2 đã bỏ tiền và điện thoại di động tại chiếu bạc.

Đinh Phi H mang số tiền 500.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A30, màu xanh, H sử dụng số tiền 500.000 đồng để đánh bạc, H thắng bạc được 300.000 đồng, tổng cộng 800.000 đồng, khi bị phát hiện H đã bỏ lại tiền và điện thoại di động tại chiếu bạc rồi chạy trốn thoát.

Đinh P mang theo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu xanh đen, và mượn của Th số tiền 1.000.000 đồng để đánh bạc nhưng thua bạc 900.000 đồng, còn lại 100.000 đồng P tiếp tục đặt tiền cược vào cửa bài của P1 hoặc S2 mỗi ván 50.000 đồng, khi bị phát hiện P đã rút bỏ lại tiền và điện thoại di động tại chiếu bạc rồi chạy trốn thoát.

Đinh P1 mang theo số tiền 500.000 đồng để đánh bạc, P1 bị thua bạc 300.000 đồng, còn lại 200.000 đồng khi bị phát hiện P1 bỏ lại tiền tại chiếu bạc rồi chạy trốn thoát khỏi hiện trường.

Đinh Văn S1 mang theo số tiền 200.000 đồng để đánh bạc nhưng bị thua hết số tiền 200.000 đồng, sau đó S1 được Đinh S cho 100.000 đồng để tiếp tục đánh bạc. Do tiền ít nên S1 dùng số tiền này đặt cược vào cửa bài của H hoặc P1 mỗi ván 50.000 đồng nhưng hòa tiền, đến khi bị phát hiện S1 đã cầm số tiền này chạy thoát rồi sử dụng tiêu xài cá nhân hết.

Nguyễn Hồng V mang theo số tiền 2.000.000 đồng để đánh bạc và bị thua 1.300.000 đồng, còn lại 700.000 đồng. Khi bị phát hiện, V vứt bỏ tiền lại tại hiện trường rồi chạy trốn thoát.

Như vậy, số tiền Đinh Văn S2, Đinh P, Đinh P1, Đinh Văn S1, Đinh Phi H và Nguyễn Hồng V sử dụng vào việc đánh bạc là **6.800.000** đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 03/2022/HS-ST ngày 19/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện SH, tỉnh Quảng Ngãi quyết định:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58; Điều 17; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh Th phạm tội “Đánh bạc” và xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Th 09 (Chín) tháng tù, trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 16/9/2021 đến ngày 25/9/2021, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58; Điều 17; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Đinh S, Đinh P, Đinh P1, Đinh Văn S2, Đinh Văn S1, Đinh Phi H phạm tội “Đánh bạc” và xử phạt như sau:

+ Xử phạt bị cáo Đinh S 08 (Tám) tháng tù, trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 16/9/2021 đến ngày 25/9/2021, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

+ Xử phạt bị cáo Đinh P 06 (Sáu) tháng tù, trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 16/9/2021 đến ngày 25/9/2021, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

+ Xử phạt bị cáo Đinh P1 06 (Sáu) tháng tù, trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 16/9/2021 đến ngày 25/9/2021, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

+ Xử phạt bị cáo Đinh Văn S2 06 (Sáu) tháng tù, trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 16/9/2021 đến ngày 25/9/2021, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

+ Xử phạt bị cáo Đinh Văn S1 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

+ Xử phạt bị cáo Đinh Phi H 06 (sáu) tháng tù, trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 16/9/2021 đến ngày 25/9/2021, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng V 06 (Sáu) tháng tù, trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 21/9/2021 đến ngày 27/9/2021, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 24/01/2022, các bị cáo Đinh P, Đinh S, Đinh P1, Đinh Văn S1, Nguyễn Thanh Th kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Ngày 25/01/2022, các bị cáo Nguyễn Hồng V, Đinh Phi H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Ngày 27/01/2022, bị cáo Đinh Văn S2 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tại phiên tòa phúc thẩm về việc giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Nguyễn

Thanh Th, Đinh S, Đinh Văn S1, Đinh P, Đinh P1, Đinh Văn S2, Đinh Phi H, Nguyễn Hồng V về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Xét kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thanh Th, Đinh S, trong vụ án này, các bị cáo là người có hành vi tổ chức đánh bạc, nhưng do số người đánh bạc tại chiếu bạc chỉ có 07 người, với số tiền dưới 20.000.000 đồng, chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc” nên các bị cáo là đồng phạm với vai trò giúp sức cho các bị cáo khác về tội đánh bạc. Như vậy, các bị cáo có vai trò quan trọng trong vụ án nên cần phải xử lý nghiêm khắc hơn so với các bị cáo khác. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo và xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Th 09 tháng tù, bị cáo Đinh S 08 tháng tù là phù hợp, không nặng. Tại cấp phúc thẩm, các bị cáo không có tình tiết nào mới nên không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

Xét kháng cáo của các bị cáo Đinh Văn S1, Đinh P, Đinh P1, Đinh Văn S2, Đinh Phi H, Nguyễn Hồng V: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo có vai trò thấp hơn bị cáo Nguyễn Thanh Th và bị cáo Đinh S, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có đủ điều kiện cho hưởng án treo, nên chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thanh Th, Đinh S, giữ nguyên mức hình phạt của các bị cáo Nguyễn Thanh Th, Đinh S. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Đinh Văn S1, Đinh P, Đinh P1, Đinh Văn S2, Đinh Phi H, Nguyễn Hồng V, giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho các bị cáo Đinh Văn S1, Đinh P, Đinh P1, Đinh Văn S2, Đinh Phi H, Nguyễn Hồng V được hưởng án treo.

Ý kiến người bào chữa cho các bị cáo Đinh Văn S2, Đinh P, Đinh P1: Đồng ý với tội danh truy tố, xét xử các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; các bị cáo Đinh P, Đinh P1 sau khi phạm tội đã đến Công an huyện SH đầu thú; gia đình các bị cáo khó khăn, các bị cáo là trụ cột chính của gia đình, đang nuôi con nhỏ; các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật hạn chế. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và cho các bị cáo hưởng án treo. Về án phí, các bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn nên đề nghị miễn án phí cho các bị cáo.

Ý kiến người bào chữa cho các bị cáo Đinh S, Đinh Phi H, Đinh Văn S1 tại phiên tòa: Thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về đề nghị cho các bị cáo Đinh Phi H, Đinh Văn S1 được hưởng án treo. Riêng đối với bị cáo Đinh S, bị cáo là do S1 rủ rê của Th, được Th hứa trả tiền công nên mới phạm tội; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật hạn chế; bị cáo có hai con nhỏ, là trụ cột chính của gia đình; sau khi phạm tội đã đến Cơ quan điều tra đầu thú. Xét thấy bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và đủ điều kiện được hưởng án treo nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi của các bị cáo:

[1.1] Hành vi của các bị cáo Đinh Văn S1, Đinh P, Đinh P1, Đinh Văn S2, Đinh Phi H, Nguyễn Hồng V: Khoảng 20 giờ ngày 15/9/2021, tại khu vực núi ĐA, thuộc Thôn ĐA, xã SL, huyện SH, tỉnh Quảng Ngãi, các bị cáo Đinh Văn S1, Đinh P, Đinh P1, Đinh Văn S2, Đinh Phi H, Nguyễn Hồng V cùng nhau đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức chơi bài cào tố. Đến khoảng 23 giờ 15 phút cùng ngày thì bị Công an huyện SH phát hiện bắt quả tang thu tại chiếu bạc số tiền 6.910.000 đồng. Vì vậy, hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[1.2] Hành vi của các bị cáo Nguyễn Thanh Th, Đinh S: Nhằm mục đích thu lợi bất chính, nên ngày 15/9/2021 bị cáo Nguyễn Thanh Th rủ bị cáo Đinh S vào vào khu vực núi ĐA, thuộc Thôn ĐA, xã SL, huyện SH, tỉnh Quảng Ngãi, che lán trại cho các đối tượng khác tham gia đánh bạc rồi thu tiền xâu thì bị cáo Đinh S đồng ý. Sau khi bị cáo Đinh S che lán trại xong, bị cáo Nguyễn Thanh Th đưa các đối tượng đánh bạc vào khu vực đã được chuẩn bị sẵn để các đối tượng này đánh bài cào tố ăn thua bằng tiền, các bị cáo đã thu tiền xâu được 300.000 đồng. Đến khoảng 23 giờ 15 phút cùng ngày thì bị Công an huyện SH phát hiện bắt quả tang thu tại chiếu bạc số tiền 6.910.000 đồng. Các bị cáo Nguyễn Thanh Th, Đinh S không tham gia đánh bạc, hành vi của các bị cáo là tổ chức đánh bạc. Tuy nhiên, vì các bị cáo tổ chức 01 chiếu bạc cho 07 người đánh bạc, số tiền dùng vào việc đánh bạc dưới 20.000.000 đồng, sử dụng địa điểm không thuộc quyền quản lý, sở hữu của mình, không tổ chức cầm cố tài sản cho người tham gia đánh bạc, chưa có tiền án, tiền sự nên hành vi của các bị cáo không đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc” quy định tại Điều 322 Bộ luật hình sự. Căn cứ hướng dẫn tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, thì các bị cáo Nguyễn Thanh Th, Đinh S phải chịu trách nhiệm hình sự về đồng phạm tội

đánh bạc với các bị cáo Đinh Văn S1, Đinh P, Đinh P1, Đinh Văn S2, Đinh Phi H, Nguyễn Hồng V.

[1.3] Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Nguyễn Thanh Th, Đinh S, Đinh Văn S1, Đinh P, Đinh P1, Đinh Văn S2, Đinh Phi H, Nguyễn Hồng V về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của các bị cáo:

[2.1] Đối với bị cáo Nguyễn Thanh Th: Bị cáo là người khởi xướng, rủ rê bị cáo Đinh S chuẩn bị lán trại cho các bị cáo khác đánh bạc để thu tiền tiêu và trực tiếp chở người đánh bạc đến nơi do các bị cáo chuẩn bị để đánh bạc. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có nhận thức pháp luật nhưng vẫn phạm tội. Trong vụ án này bị cáo là người có vai trò chính, nên cần áp dụng hình phạt tù để đảm bảo tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và xử phạt bị cáo 09 tháng tù là phù hợp và cần thiết. Vì vậy, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo.

[2.2] Đối với bị cáo Đinh S: Mặc dù hành vi của bị cáo mang tính chất là tổ chức đánh bạc. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội là do bị cáo Nguyễn Thanh Th rủ rê, vai trò của bị cáo ít quan trọng hơn bị cáo Nguyễn Thanh Th. Bị cáo cũng chưa được hưởng khoản tiền thu lợi nào. Sau khi phạm tội đã đến Cơ quan điều tra đầu thú; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng miền núi, hạn chế về khả năng nhận thức pháp luật, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 08 tháng tù là có phần nghiêm khắc. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[2.3] Đối với các bị cáo Đinh Văn S1, Đinh P, Đinh P1, Đinh Văn S2, Đinh Phi H, Nguyễn Hồng V: Trong quá trình giải quyết vụ án, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội các bị cáo Đinh S, Đinh Phi H, Đinh P, Đinh P1, Đinh Văn S1, Nguyễn Hồng V đã đến Cơ quan điều tra đầu thú; các bị cáo Đinh Văn S1, Đinh P, Đinh P1, Đinh Văn S2, Đinh Phi H là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội khó khăn, hạn chế về khả năng nhận thức pháp luật. Xét thấy, các bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự cải tạo, nên không cần thiết ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện cũng đủ tác dụng răn đe, giáo

dục đối với các bị cáo, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo.

[3] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Đề nghị của người bào chữa cho các bị cáo Đinh Văn S2, Đinh P, Đinh P1 được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Đề nghị của người bào chữa cho các bị cáo Đinh S, Đinh Phi H, Đinh Văn S1 được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh Th phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Các bị cáo Đinh S, Đinh Văn S1, Đinh P, Đinh P1, Đinh Văn S2, Đinh Phi H, Nguyễn Hồng V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355, điểm c, e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh Th. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Đinh S, Đinh Văn S1, Đinh P, Đinh P1, Đinh Văn S2, Đinh Phi H, Nguyễn Hồng V. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 03/2022/HS-ST ngày 19/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện SH, tỉnh Quảng Ngãi.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thanh Th 09 (Chín) tháng tù** về tội “*Đánh bạc*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 16/9/2021 đến ngày 25/9/2021.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt: Bị cáo **Đinh S 06 (Sáu) tháng tù** về tội “*Đánh bạc*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 16/9/2021 đến ngày 25/9/2021.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt: Bị cáo **Đinh P 06 (Sáu) tháng tù** về tội “*Đánh bạc*” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (23/5/2022).

+ Xử phạt: Bị cáo **Đinh P1 06 (Sáu) tháng tù** về tội “*Đánh bạc*” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (23/5/2022).

+ Xử phạt: Bị cáo **Đinh Văn S1** 06 (Sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (23/5/2022).

+ Xử phạt: Bị cáo **Đinh Phi H** 06 (Sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (23/5/2022).

+ Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Hồng V** 06 (Sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (23/5/2022).

+ Xử phạt: Bị cáo **Đinh Văn S2** 06 (Sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (23/5/2022).

Giao các bị cáo Đinh S, Đinh P, Đinh P1, Đinh Văn S1, Đinh Phi H, Nguyễn Hồng V cho Ủy ban nhân dân xã SL, huyện SH, tỉnh Quảng Ngãi giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Đinh Văn S2 cho Ủy ban nhân dân xã Sơn Cao, huyện SH, tỉnh Quảng Ngãi giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo qui định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

2. Bị cáo Nguyễn Thanh Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm. Các bị cáo Đinh S, Đinh Văn S1, Đinh P, Đinh P1, Đinh Văn S2, Đinh Phi H, Nguyễn Hồng V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND, Công an huyện SH;
- TAND huyện SH;
- Chi cục THADS huyện SH;
- UBND xã SL, huyện SH;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa Phiên tòa

(Đã ký, đóng dấu)

Phan Ngọc Minh